

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021



VINAINCON
VÌ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH




MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	3
1. Thông tin tổng quan	3
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Mô hình quản trị	4
4.1. Sơ đồ bộ máy quản lý	4
4.2. Chức năng nhiệm vụ	6
4.3. Công ty con, công ty liên kết	6
5. Định hướng phát triển.....	8
6. Rủi ro.....	8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020	9
1. Tình hình sản xuất kinh doanh	9
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
2.1. Giới thiệu Ban lãnh đạo	10
2.2. Chính sách đối với người lao động	11
3. Tình hình đầu tư tài chính	11
4. Tình hình tài chính	11
4.1. Tình hình tài chính (Số liệu tài chính hợp nhất năm 2020).....	11
4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	12
5.1 Cổ phần:.....	12
5.2 Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt ngày 10/6/2020 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp	12
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội.	13
III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	13
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:	13
2. Tình hình tài chính năm 2020 (Số liệu hợp nhất toàn Tổng công ty).....	14
2.1. Tình hình tài sản.....	14
2.2. Tình hình Nợ phải trả.....	15
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	15
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	15
4.1. Kế hoạch năm 2021 toàn Tổng công ty	15
4.2. Kế hoạch năm 2021 tại Công ty mẹ	16
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY ... 16	
1. Hội đồng quản trị.....	16
1.1. Thành viên Hội đồng quản trị	16
1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:	16
1.3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng công ty:	32
2. Ban Kiểm soát	32
3. Các giao dịch, tiền lương cán bộ quản lý, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	34
V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	34
1. Ý kiến kiểm toán:.....	34
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:	34

I. THÔNG TIN CHUNG

Thông tin tổng quan

Tên công ty	Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam
Tên tiếng Anh	Viet Nam Industrial Construction Corporation
Tên viết tắt	VINAINCON
Trụ sở	Tòa nhà Vinaincon, số 5 đường Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	024.35142145
Fax	024.38560629
Website	http://www.vinaincon.com.vn
Vốn điều lệ đăng ký	550.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	550.000.000.000 đồng
Logo	
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Số 0100779365 do: Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/10/1998, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 19/8/2020

Quá trình hình thành và phát triển

Thời gian	Sự kiện
Ngày 22 tháng 9 năm 1998	Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam được thành lập theo theo Quyết định số 63/1998/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) trên cơ sở hợp nhất các đơn vị xây lắp thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, Tổng công ty Thép Việt Nam và các Công ty xây dựng chuyên ngành thuộc ngành Công nghiệp Việt Nam.
Giai đoạn 1998 – 2003	Đây là thời kỳ Tổng công ty mới được thành lập, tập trung hoàn thiện bộ máy, tập hợp lực lượng để ổn định tổ chức và tạo dựng thương hiệu trên thị trường. Trong giai đoạn này, giá trị sản lượng toàn Tổng công ty tăng từ 1.860 tỷ đồng năm 1998 đến 4.686 tỷ đồng năm 2003, doanh thu tăng từ 1.485 tỷ đồng năm 1998 lên 4.063 tỷ đồng năm 2003
Giai đoạn 2003 – 2008	Đây là thời kỳ có nhiều dấu ấn quan trọng của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

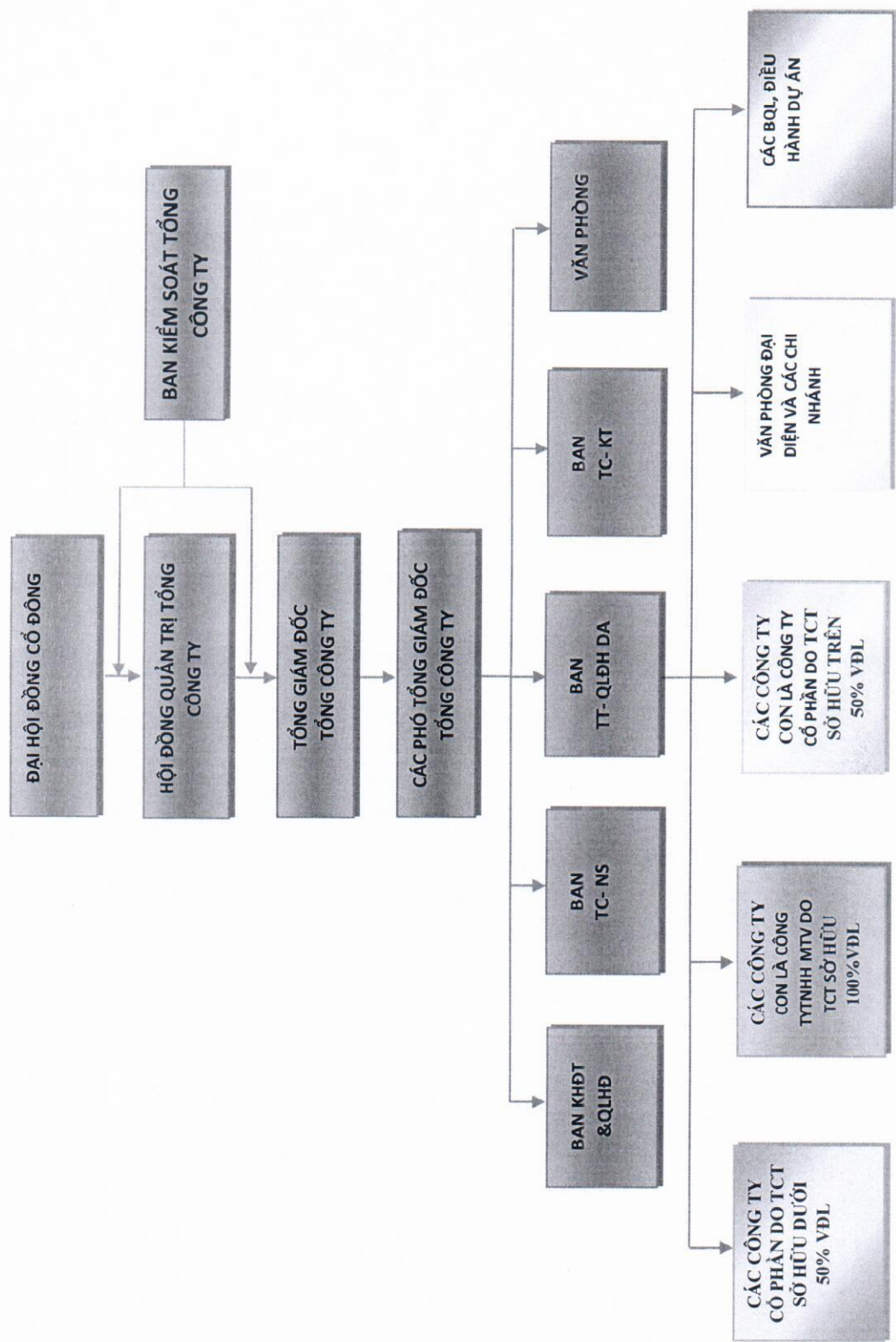
	<p>Trong giai đoạn này, Tổng công ty và các đơn vị tham gia thi công nhiều công trình lớn, trọng điểm quốc gia của ngành, đáng kể như: Hoàn thành hệ thống đường dây và trạm 500kV Nam - Bắc mạch 2 cùng hàng trăm công trình đường dây và trạm 110kV, 220kV trải khắp chiều dài đất nước; Triển khai xây dựng Nhà máy Xi măng Thái Nguyên – công trình trọng điểm nhóm A đầu tiên do Tổng công ty làm chủ đầu tư. Tổng công ty đã tách một số đơn vị để cổ phần hóa không chi phối.</p>
<p>Giai đoạn 2008 - nay</p>	<p>Đây là giai đoạn Tổng công ty hoạt động trong môi trường kinh tế trong nước có nhiều biến động, khó khăn về thị trường, việc làm, nguồn tín dụng thắt chặt... Tổng công ty vừa phải tiếp tục tổ chức sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, đời sống người lao động, vừa phải hoàn thành công tác cổ phần hóa toàn Tổng công ty, đồng thời tiếp tục phát triển thị trường, cơ cấu lại hoạt động của các đơn vị theo hướng nâng cao hiệu quả.</p> <p>Một số sự kiện tiêu biểu trong giai đoạn này:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 29/12/2009: Chính thức khánh thành Nhà máy xi măng Thái Nguyên với dòng sản phẩm Xi măng Quang Sơn đã được thị trường đón nhận. - Ngày 01/06/2011: Tổng công ty chính thức hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần, đây là một quyết tâm, nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Tổng công ty. - Ngày 04/10/2017, Tổng công ty đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường UpCoM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, với mã chứng khoán là: VVN. Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 55.000.000 cổ phiếu, tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch là 550.000.000.000 đồng.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho ngành điện, xây dựng hệ thống lưới điện cao áp đến 500kV, thi công silo, ống khói, nhà cao tầng bằng phương pháp cốp pha trượt;
- Lắp đặt các hệ thống thiết bị, hệ thống ống, hệ thống điện của các nhà máy công nghiệp nặng như các dự án nguồn điện, hóa chất, cơ khí luyện kim, khai thác dầu mỏ...
- Gia công chế tạo thiết bị cơ khí thủy công, thiết bị cơ khí phi tiêu chuẩn cho nhiều ngành công nghiệp, kết cấu thép; thi công bê tông ứng lực căng sau, sản xuất cấu kiện bê tông ứng lực trước.
- Xây dựng chuyên dụng khác.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác.

Mô hình quản trị

Sơ đồ bộ máy quản lý



Chức năng nhiệm vụ

• Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty, trực tiếp bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty.

• Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng công ty;

- Đề xuất loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Tổng công ty;

- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định;

- Các phạm vi khác quy định tại Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.

• Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty; chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

• Ban Điều hành Công ty.

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc, nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định nhưng không quá 5 năm. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của công ty theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

• Các phòng – Ban chức năng: thực hiện tham mưu và quản lý chuyên môn.

Công ty con, công ty liên kết

Danh sách các Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty
Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2	Số 81 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	100%
Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4	Tổ 5, thị trấn Đông Anh, Hà Nội	100%
Công ty TNHH MTV Xây lắp hóa chất	Lầu 5, Số 5 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội	100%
Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc	Đường Phạm Liêu, Phường Thọ Xương, Bắc Giang	100%
Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Thôn Đồng Thu, xã Quang Sơn, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	100%

Công ty CP Xây lắp và Sản xuất công nghiệp	Tầng 4, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, đường Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội	52,15%
Công ty CP Cơ khí xây lắp hóa chất	Thôn Ngô Yến, xã An Hồng, Huyện An Dương, Hải Phòng	71,42%
Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức	356A Xa lộ Hà Nội, Phước Long A, quận 9, TP. Hồ Chí Minh	51%
Công ty CP XNK Thương mại hợp tác nhân lực quốc tế VN	156 Xã Đàn 2, Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội	51%
Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5	Lầu 6, số 22 Lý Tự Trọng, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	51%
Công ty CP Đầu tư và khoáng sản Vinaincon	Lầu 7, Số 5 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội	51%
Công ty CP Bê tông ly tâm An Giang	Quốc lộ 91, khóm An Thới, phường Mỹ Thới, Long Xuyên, An Giang	50,69%
Công ty CP Đầu tư và xây dựng Vinaincon 6	Lầu 2, 22 Lý Tự Trọng, quận 1, TP Hồ Chí Minh	51%

Danh sách các Công ty liên doanh, liên kết và đầu tư dài hạn khác

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu
Công ty CP Kết cấu thép xây dựng	Tầng 15 tòa nhà TTC phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	23,11%
Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây dựng VINAINCON	Lầu 3, Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	20,70%
Công ty CP Cơ khí Hồng Nam	Phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	27,37%
Công ty CP Đầu tư và xây dựng công nghiệp	158 Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, Hà Nội	36%
Công ty CP Khai thác đá vôi Quang Sơn	Quang Sơn, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	25%
Công ty CP Đầu tư năng lượng Vinaincon	30B/25A Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, Hà Nội	41,18%
Công ty CP Bê tông ly tâm Vinaincon	Thôn Thập Phan, Đồng Lạc, Nam Sách, Hải Dương	20%
Công ty CP Thi công cơ giới Vinaincon	Lầu 4, Số 5 Phố Láng Hạ, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	27,99%
Công ty CP Xây lắp thương mại công nghiệp Thăng Long	Tầng KTM nhà CT1 khu Nàng Hương, Phường Văn Quán, Hà Đông	18%

Công ty CP Đầu tư và sản xuất công nghiệp	Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên	8,45%
Công ty CP Lắp máy và xây dựng Miền Nam	22 Lý Tự Trọng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	8,57%
Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp và dân dụng	146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	7,48%
Công ty CP Xây dựng công nghiệp	146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	1,60%
Công ty CP Bao bì Sông Công	Tổ 4, Phường Phố Cò, Thị xã Sông Công, Thái Nguyên	18,99%
Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả	Phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh	0,46%

Định hướng phát triển

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu của VINAINCON, củng cố, tích tụ lực lượng sản xuất để tạo ra sự thay đổi về chất, về quy mô trong toàn VINAINCON, nâng cao năng lực chế tạo cơ khí, tạo ra sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong nước và nước ngoài, khẳng định thương hiệu VINAINCON với vai trò xây dựng cơ sở hạ tầng ngành điện và các công trình công nghiệp của Việt Nam và vươn ra thị trường khu vực và quốc tế.

- Xây dựng VINAINCON trở thành một Tổng công ty mạnh, có quy mô lớn, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa theo ngành nghề kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển; không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Phát triển tập trung vào các ngành nghề chính đã chọn, VINAINCON sẽ sắp xếp các đơn vị thành viên và phân công chuyên môn hóa, tập trung vào chuyên ngành phù hợp với năng lực, sở trường, kinh nghiệm và xây dựng quy mô đủ lớn để tạo ra thế cạnh tranh.

Một số định hướng phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn tới như sau:

- Mua sắm máy móc thiết bị: Đầu tư, mua sắm trang thiết bị cho xây dựng, sản xuất.
 - Tập trung nâng cao năng lực thi công các dự án xây dựng của các nhóm dự án và của các nhân viên trong công ty, tạo thành một tập thể với nhân sự giàu khả năng, kinh nghiệm và có sức cạnh tranh cao.

- Mở rộng thêm đối tượng xây dựng: Bên cạnh xây dựng các dự án trọng điểm của nhà nước, VINAINCON mở rộng ra các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, xây dựng các công trình có vốn vay ODA, xây dựng các nhà máy công nghệ cao cho các doanh nghiệp FDI.

- Tham gia chương trình nội địa hóa chế tạo cơ khí của Chính phủ tại các Dự án lớn trong ngành công nghiệp.

Rủi ro

- Rủi ro về kinh tế:

Với đặc thù ngành nghề kinh doanh chủ yếu là xây lắp, xây dựng cơ bản có sự gắn liền với việc phát triển cơ sở hạ tầng của nền kinh tế, sẽ phụ thuộc tương đối chặt chẽ vào tốc độ

tăng trưởng, mức độ đầu tư cho cơ sở hạ tầng của các khu vực kinh tế. Do đó, triển vọng tăng trưởng lạc quan của nền kinh tế sẽ hứa hẹn mang lại nhiều thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của VINAINCON. Và ngược lại, khi có sự thay đổi theo chiều hướng xấu đi, nền kinh tế rơi vào tình trạng trì trệ, giảm phát sẽ có tác động đến hầu như toàn bộ các lĩnh vực của nền kinh tế, không loại trừ VINAINCON.

- Rủi ro về luật pháp:

Tính ổn định và thống nhất của hệ thống luật pháp (trong đó có các quy định liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xây dựng, hoạt động sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng...) sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Với VINAINCON, là doanh nghiệp nhà nước chuyển sang loại hình công ty cổ phần, nên cũng gặp trở ngại nhất định, tuy nhiên với năng lực của bộ máy lãnh đạo, Tổng công ty đã thích ứng nhanh chóng với sự chuyển đổi này.

- Rủi ro hoạt động kinh doanh:

Rủi ro đặc thù của các doanh nghiệp trong ngành là rủi ro tài chính, cụ thể là rủi ro thanh toán. Rủi ro phát sinh sẽ ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

Rủi ro của VINAINCON có thể phát sinh nợ đọng từ các chủ đầu tư, do các công trình phải thanh toán với các chủ đầu tư thường mất thời gian do thủ tục thanh toán phải được duyệt qua nhiều khâu. Nếu có phát sinh trở ngại, vướng mắc, dẫn đến kéo dài thời gian thanh toán sẽ làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Tổng công ty.

VINAINCON đang cố gắng có sự chủ động về nguồn vốn để có khả năng luân chuyển vốn tốt nhất, tránh ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình sản xuất kinh doanh

Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng/giảm
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	4.405.334	4.617.223	-4,59%
	<i>Trong đó: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>4.263.311</i>	<i>4.570.144</i>	<i>-6,71%</i>
2	Tổng chi phí	4.444.063	4.791.407	-7,25%
	<i>Trong đó: Giá vốn hàng bán</i>	<i>4.026.607</i>	<i>4.222.309</i>	<i>-4,63%</i>
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(38.729)	(174.184)	
	<i>Trong đó: - Lợi nhuận từ SXKD</i>	<i>48.673</i>	<i>47.234</i>	<i>3,05%</i>
	<i>- Lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn</i>	<i>(87.402)</i>	<i>(221.418)</i>	
4	Chia cổ tức	0	0	
5	Nộp NSNN	148.686	241.483	-38,43%

Tổ chức và nhân sự
Giới thiệu Ban lãnh đạo

Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Trần Anh Tấn	Chủ tịch HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
2	Ông Hoàng Thế Hiền	Chủ tịch HĐQT	Thôi nhiệm ngày 08/10/2021
3	Ông Nguyễn Thế Thành	Phó Chủ tịch HĐQT	Thôi nhiệm ngày 30/6/2021
4	Ông Đỗ Chí Nguyễn	Ủy viên HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
5	Ông Nguyễn Trường Sơn	Ủy viên HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
6	Ông Mai Công Toàn	Ủy viên HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
7	Bà Trần Thị Minh	Ủy viên HĐQT	Thôi nhiệm ngày 08/10/2021

Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Ông Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên Ban Kiểm soát	
3	Ông Phạm Đình Hiếu	Thành viên Ban Kiểm soát	Bầu ngày 08/10/2021

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Đỗ Chí Nguyễn	Tổng Giám đốc	
2	Ông Tạ Đăng Tính	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/01/2022
3	Bà Trần Thị Minh	Phó Tổng Giám đốc	
4	Ông Đặng Quang Cường	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 19/11/2021

Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

Tổng công ty luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như cam kết với người lao động đã được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động. Người lao động trong Tổng công ty đều có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn và hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Chính sách đào tạo:

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Tổng công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, có chính sách khuyến khích người lao động thường xuyên học tập, nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc, phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Chính sách lương, thưởng:

Tiền lương và tiền thưởng được trả cho người lao động theo quy chế lương, thưởng của Tổng công ty, dựa trên cơ sở đánh giá công việc đảm nhận và hiệu quả đạt được của từng chức danh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương được xây dựng đúng luật nhưng vẫn đảm bảo tính công bằng và khả năng khuyến khích đóng góp của các cá nhân và tập thể có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

Chính sách trợ cấp:

Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc trong Tổng công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác nhau như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hi, ốm đau, hoàn cảnh khó khăn ... Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó với Tổng công ty nơi người lao động.

- Số lượng lao động bình quân năm 2021 toàn Tổng công ty là: 2.055 người.

Tình hình đầu tư tài chính

Đến 31/12/2021, giá trị phần vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết, đầu tư tài chính dài hạn của Tổng công ty (Công ty mẹ) là 556.452 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Giá trị phần vốn tại công ty con: 473.306 triệu đồng.
- Giá trị phần vốn tại công ty liên doanh, liên kết: 54.263 triệu đồng.
- Đầu tư tài chính dài hạn: 28.883 triệu đồng.

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính (Số liệu tài chính hợp nhất năm 2021)

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	5.134.839	5.578.039	-7,94%
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	4.263.311	4.570.144	-6,71%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(27.031)	(150.472)	
Lợi nhuận khác	6.434	(3.219)	
Lợi nhuận trước thuế	(20.597)	(153.690)	
Lợi nhuận sau thuế	(38.729)	(174.184)	

Trong đó:			
- Lợi nhuận từ SXKD	48.673	47.234	3,05%
- Lỗ Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(87.402)	(221.418)	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSNH/Nợ NH)	Lần	0,97	0,99
- Hệ số thanh toán nhanh (=TSNH-HTK)/Nợ NH)	Lần	0,63	0,64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	1,16	1,13
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần		
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (=GVHB/HTK BQ)	Lần	4,49	4,62
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,83	0,82
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 55.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 55.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

5.2 Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt

Nam ngày 10/9/2021)

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
I	Cổ đông trong nước	1.840	55.000.000	550.000.000.000	100
1	Tổ chức	18	47.408.200	474.082.000.000	86,2
2	Cá nhân	1.822	7.591.800	75.918.000.000	13,8
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng Cộng		1.840	55.000.000	550.000.000.000	100

Danh sách cổ đông lớn, cổ đông nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP	Giá trị (VND)	Tỷ lệ %
1	Bộ Công Thương (cổ đông nhà nước)	54 Hai Bà Trung - Hà Nội	45.512.500	455.125.000.000	82,75

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội.

- Nguồn nguyên vật liệu như sắt thép, xi măng, cát đá... mua đáp ứng được chủng loại, chất lượng sản phẩm, rõ nguồn gốc xuất xứ, nguyên liệu vật liệu mua về được nhập kho, xuất kho, cuối kỳ được kiểm kê theo quy định, vật tư thừa được nhập lại kho và tái sử dụng một phần.

- Tiêu thụ năng lượng: Năng lượng tiêu thụ chủ yếu là xăng dầu, điện nước, than (đối với sản xuất xi măng), các nguồn năng lượng trên được sử dụng tiết kiệm để giảm chi phí.

- Tiêu thụ nước: Nguồn nước sử dụng cho hoạt động sản xuất sản phẩm được lấy từ hệ thống sông ngòi và được qua xử lý (nếu có). Riêng nguồn nước cho sinh hoạt của người lao động được mua từ các Công ty cung cấp nước sạch.

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Tổng công ty tuân thủ đúng pháp luật về bảo vệ môi trường, không bị xử phạt do vi phạm về bảo vệ môi trường.

- Chính sách liên quan đến người lao động: Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật và Tổng công ty, người lao động tại các công trình vùng khó khăn được đảm bảo điều kiện sinh hoạt, chế độ ưu đãi.

- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2021 là: 10.183.000 đồng/ng/tháng.

- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương: Sử dụng nguồn lực lao động là người địa phương, thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách với địa phương, hưởng ứng tham gia và ủng hộ các chương trình phúc lợi, an sinh xã hội của địa phương.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

- Số liệu toàn Tổng công ty:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	NQ 2021	TH 2021	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.915.000	4.405.334	112,5
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất	(23.000)	(38.729)	
	<i>Trong đó:</i>			
	- LNST từ hoạt động SXKD	57.000	48.673	85,4%
	- Lỗ Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(80.000)	(87.402)	
3	Lao động huy động bình quân (người) (lao động trong danh sách)	2.268	2.055	90,6%
4	Tổng quỹ lương thực hiện (triệu đồng)	282.311	251.104	88,9%
5	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	10.373.000	10.183.000	98,2%

- Số liệu Công ty mẹ - Tổng công ty:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	NQ 2021	TH 2021	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	450.000	433.168	96,3
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.000	16.420	102,6

Đánh giá về kết quả kinh doanh 2021:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2021 toàn Tổng công ty là 4.405 tỷ đồng, đạt 112,5% so với kế hoạch mà ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty là -38.7 tỷ đồng (Trong đó: lợi nhuận từ hoạt động SXKD là 48,7 tỷ đồng bằng 85,4% so với kế hoạch, tăng 3,05% so với năm 2020, lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là -87,4 tỷ đồng).

+ Đối với Công ty mẹ, Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2021 là 433 tỷ đồng tuy chỉ đạt 96,3% kế hoạch, nhưng đã vượt mức chỉ tiêu về lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 là 16,4 tỷ đồng, đạt 102,6% so với kế hoạch, tăng 3,2 tỷ đồng, tương đương 24% so với năm 2020. Lợi nhuận trên đã bao gồm khoản trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn, dự phòng phải thu khó đòi.

Tình hình tài chính năm 2021 (Số liệu hợp nhất toàn Tổng công ty)

Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2021	Số đầu năm 2021	Chênh lệch	
			Số tiền	%
A. Tài sản ngắn hạn	2.392.895	2.681.797	-288.902	-12
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	234.298	259.386	-25.088	-11
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	23.477	44.508	-21.031	-90
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.279.802	1.394.244	-114.442	-9
IV. Hàng tồn kho	843.530	949.210	-105.680	-13
V. Tài sản ngắn hạn khác	20.787	34.447	-13.660	-66
B. Tài sản dài hạn	2.741.944	2.896.242	-154.298	-6
I. Các khoản phải thu dài hạn	7.531	4.855	2.676	36
II. Tài sản cố định	2.384.961	2.547.416	-162.455	-7
III. Bất động sản đầu tư	1	1	0	
IV. Tài sản dở dang dài hạn	29.090	30.158	-1.068	-4
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	186.241	198.613	-12.372	-7
VI. Tài sản dài hạn khác	133.120	114.199	18.921	14
Tổng cộng tài sản	5.134.839	5.578.039	-443.200	-9

Tình hình Nợ phải trả

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2021	Số đầu năm 2021	Chênh lệch	
			Số tiền	%
I. Nợ ngắn hạn	2.471.997	2.708.892	-236.895	-10
1. Phải trả cho người bán	1.029.878	1.177.282	-147.404	-14
2. Người mua trả tiền trước	190.381	286.688	-96.307	-51
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	165.981	166.198	-217	
4. Phải trả người lao động	83.154	95.348	-12.194	-15
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	129.962	124.403	5.559	4
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.196	4.242	-3.046	-255
7. Phải trả ngắn hạn khác	172.357	162.556	9.801	6
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	632.719	635.622	-2.903	
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	35.301	31.155	4.146	12
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	31.065	25.395	5.670	18
II. Nợ dài hạn	3.468.165	3.589.539	-121.374	-3

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong thời gian vừa qua, Tổng công ty đã đưa ra những giải pháp nhằm khắc phục và hoàn thiện lại cơ cấu tổ chức quản lý và năng lực sản xuất, thi công của một số đơn vị làm ăn thua lỗ, kém hiệu quả. Tuy nhiên, trên thực tế việc khắc phục hiệu quả kinh doanh yếu kém của một số đơn vị vẫn chưa đạt được như mong muốn. Đây cũng là một trong những vấn đề trọng tâm cần giải quyết trong những năm tiếp theo.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**Kế hoạch năm 2022 toàn Tổng công ty**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2022
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.689.000
	<i>Trong đó:</i>	
	- Từ hoạt động SXKD	2.598.000
	- Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	1.091.000
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	(106.731)
	<i>Trong đó:</i>	
	- LNST từ hoạt động SXKD	33.572
	- Lỗ Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(140.303)

3	Lao động huy động bình quân (người)	2.047
4	Tổng quỹ lương thực hiện	262.057
	Trong đó, Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm quỹ lương các đơn vị hạch toán phụ thuộc và quỹ lương của cán bộ Ban QLDH dự án Tổng công ty), bao gồm cả Quỹ lương của Cán bộ quản lý chuyên trách	16.000
5	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	10.668.000

Kế hoạch năm 2022 tại Công ty mẹ

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2022
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	450.000
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.000

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Trần Anh Tấn - Cá nhân - Đại diện phần vốn NN	Chủ tịch HĐQT	23.512.500	42,75
2	Đỗ Chí Nguyễn - Cá nhân - Đại diện phần vốn NN	Ủy viên HĐQT, TGD	20.000 22.000.000	0,04 40
3	Nguyễn Trường Sơn	Ủy viên HĐQT		
4	Mai Công Toàn	Ủy viên HĐQT		

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2021, hoạt động của Hội đồng quản trị đã bám sát nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Tổng công ty để đề ra các Nghị quyết, quyết định phù hợp và kịp thời. HĐQT đã tổ chức họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Tổng công ty đảm bảo theo quy định của Điều lệ. Trong năm HĐQT đã phối hợp tốt với Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát trên tinh thần tôn trọng nguyên tắc làm việc, chủ động trao đổi, phối hợp và lắng nghe ý kiến và giải quyết công việc thuộc chức trách của HĐQT trong thời gian nhanh nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành sản xuất kinh doanh và quản lý các đơn vị có vốn góp.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, áp dụng các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và chỉ đạo xây dựng, cập nhật và sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	12/01/2021	Thông qua việc khen thưởng các Danh hiệu cấp Bộ Công Thương và Tổng công ty năm 2020.	100%
2	02/NQ-HĐQT	14/01/2021	Thông qua đề Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc bổ nhiệm lại có thời hạn đối với ông Nguyễn Đức Luyện giữ chức vụ Giám đốc Công ty.	75%
3	03/NQ-HĐQT	25/01/2021	Thông qua việc tạm dừng hoạt động của Trung tâm XNK & Dịch vụ VTKT thuộc Tổng công ty thêm 01 năm, kể từ ngày 01/02/2021.	75%
4	04/NQ-HĐQT	13/4/2021	Thông qua các nội dung: - Các vấn đề biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP BTLT An Giang. - Điều chỉnh nhân sự đại diện phần vốn chủ sở hữu tại Công ty CP BTLT An Giang: Cử ông Hoàng Thế Hiện – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty làm người đại diện chủ sở hữu 34,92% vốn của Tổng công ty thay ông Nguyễn Thế Thành kể từ ngày 26/4/2021, đề cử tham gia HĐQT và giới thiệu ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.	100%
5	05/NQ-HĐQT	13/4/2021	Thông qua các nội dung: - Các vấn đề biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Kết cấu thép xây dựng. - Điều chỉnh nhân sự đại diện phần vốn chủ sở hữu tại Công ty CP Kết cấu thép xây dựng: Cử ông Đặng Quang Cường – Trưởng Ban TCKT Tổng công ty làm người đại diện chủ sở hữu 1.040.000 cổ phần của Tổng công ty thay ông Trần Đức Y kể từ ngày 29/4/2021, đề cử tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.	100%

6	06/NQ-HĐQT	13/4/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các vấn đề biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5. - Điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT Công ty trong Điều lệ công ty; số lượng cổ phần sở hữu của Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty nhiệm kỳ 2017-2022, như sau: Số lượng thành viên HĐQT Công ty là không quá 05 người. Thôi cử ông Nguyễn Văn Khương làm Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty kể từ ngày 26/4/2021. Điều chỉnh số cổ phần sở hữu của Người đại diện vốn đối với Bà Trần Thị Minh – Thành viên HĐQT Tổng công ty, Chủ tịch Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5 làm Người đại diện chủ sở hữu 54,76 % vốn của Tổng công ty tại Công ty. Ông Lê Văn Thuyên – Trưởng Ban TCNS Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu 45,24% vốn của Tổng công ty tại Công ty. - Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Khương kể từ ngày 26/4/2021. - Bổ nhiệm có thời hạn 01 năm chức vụ Giám đốc công ty đối với Ông Phạm Danh Tuyên kể từ ngày 26/4/2021. 	100%
7	07/NQ-HĐQT	13/4/2021	<p>Thông qua các vấn đề biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP BTLT Thủ Đức.</p>	100%
8	08/NQ-HĐQT	13/4/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2021 của Tổng công ty tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh sở giao dịch 1 là 400 tỷ đồng. - Thế chấp tài sản Tòa nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh sở giao dịch 1. - Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 hoàn thiện và bổ xung phương án thu xếp nguồn vốn thực hiện và thu hồi vốn đầu tư của Dự án ĐTXD, cải tạo hệ thống nhà, kho, sân bãi tại 354-356A Xa lộ Hà Nội. 	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các nội dung chính của kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty. - Quy trình triển khai công tác rà soát, điều chỉnh, bổ xung quy hoạch cán bộ lãnh đạo Tổng công ty giai đoạn 2021-2026. 	
9	09/NQ-HĐQT	16/4/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và xây dựng công nghiệp.	75%
10	10/NQ-HĐQT	27/4/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và sản xuất công nghiệp.	100%
11	11/NQ-HĐQT	11/5/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Thi công cơ giới VINAINCON.	100%
12	12/NQ-HĐQT	17/5/2021	<p>Thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây dựng VINAINCON. - Cử bà Trần Thị Minh – Thành viên HĐQT Tổng công ty làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây dựng VINAINCON nhiệm kỳ 2021-2026 với 620.862 cổ phần. - Giới thiệu bà Trần Phương Linh – Phó trưởng Ban KHĐT & QLHĐ Tổng công ty vào Ban kiểm soát Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây dựng VINAINCON nhiệm kỳ 2021-2026. 	100%
13	13/NQ-HĐQT	17/5/2021	<p>Thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư xây dựng VINAINCON 6. - Công ty xây dựng phương án cụ thể việc thoái vốn báo cáo Tổng công ty để trình Bộ Công Thương phê duyệt. - Đề nghị Tổng giám đốc Tổng công ty nghiên cứu phương án tổ chức bộ máy và định hướng hoạt động giai đoạn tới báo cáo HĐQT xem xét quyết định. 	75%

14	14/NQ-HĐQT	17/5/2021	Thông qua việc phê duyệt quy hoạch cán bộ tại Tổng công ty giai đoạn 2021-2026 đối với chức danh lãnh đạo do Tổng công ty quản lý.	75%
15	15/NQ-HĐQT	18/5/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp và dân dụng.	100%
16	16/NQ-HĐQT	25/5/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Cơ khí xây lắp hóa chất. Yêu cầu Bộ phận người đại diện một số nội dung: + Về mục tiêu của Công ty + Phương án phát triển SXKD + Nhà đất: giữ nguyên hiện trạng, đồng thời xem xét lại hợp đồng cho thuê mặt bằng để không vi phạm các quy định của nhà nước. + Đánh giá toàn diện tình hình thực tế của Công ty để có đề xuất, kiến nghị giải pháp ổn định và duy trì hoạt động của Công ty. Báo cáo Tổng công ty xem xét quyết định.	75%
17	17/NQ-HĐQT	20/5/2021	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại ông Hoàng Thế Hiến - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty kiêm nhiệm đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty và giữ chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4.	100%
18	18/NQ-HĐQT	20/5/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP XNK thương mại và hợp tác nhân lực quốc tế Việt Nam.	100%
19	19/NQ-HĐQT	25/5/2021	Thông qua các nội dung: - Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty. - Kết quả SXKD năm 2020; Kế hoạch SXKD năm 2021 của Tổng công ty. - Quyết toán tiền lương quản lý, thù lao và quỹ tiền lương người lao động năm 2020; Kế hoạch tiền lương quản lý, thù lao và quỹ tiền lương người lao động năm 2021.	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty sửa đổi bổ sung. - Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sửa đổi bổ sung. - Dự thảo Báo cáo của HĐQT, BKS Tổng công ty tại đại hội. - Báo cáo của Bộ phận đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty báo cáo Bộ Công Thương về kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại đại hội. - Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. - Thời gian tổ chức đại hội 29/6/2021. 	
20	20/NQ-HĐQT	25/5/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về kế hoạch tổ chức và các nội dung chính biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Cơ khí Hồng Nam. - Điều chỉnh nhân sự Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty CP Cơ khí Hồng Nam như sau: Cử ông Lê Văn Quỳnh – Giám đốc công ty làm người đại diện chủ sở hữu 100% phần vốn của Tổng công ty tại Công ty với số cổ phần sở hữu là 547.750 cổ phần thay cho ông Hoàng Thanh Huệ kể từ ngày 29/5/2021 	75%
21	21/NQ-HĐQT	31/5/2021	Thông qua về chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty.	100%
22	22/NQ-HĐQT	03/6/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Khai thác đá vôi Quang Sơn. - Điều chỉnh nhân sự đại diện phần vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty CP Khai thác đá vôi Quang Sơn nhiệm kỳ 2018-2022 như sau: Cử ông Đặng Quang Cường làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty với số cổ phần là 250.000 cổ phần, tương đương 25% vốn điều lệ Công ty thay ông Nguyễn Thế Thành và tham gia HĐQT Công ty, ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2022. 	100%
23	23/NQ-HĐQT	09/6/2021	Thông qua việc đề Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 quyết định	100%

			bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Đặng Hoàng Phương.	
24	24/NQ-HĐQT	09/6/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Xây lắp và SXCN. - Cử nhân sự Đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Xây lắp và SXCN nhiệm kỳ 2021-2026 như sau: Ông Đỗ Chí Nguyễn – Tổng Giám đốc Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 với số cổ phần sở hữu 1.006.093 cổ phần và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty, ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty. Bà Trần Thị Minh – Phó tổng giám đốc Tổng công ty, thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty với số cổ phần sở hữu là 1.364.000 cổ phần và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty. - Giới thiệu nhân sự tham gia Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026: Ông Ngô Đức Cường – Phó trưởng Ban TCKT Tổng công ty, Trưởng BKS Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 tham gia BKS Công ty, ứng cử chức danh Trưởng BKS Công ty. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh – Chuyên viên Ban TCKT Tổng công ty, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 tham gia BKS Công ty. - Yêu cầu Bộ phận đại diện phần vốn của Tổng công ty phối hợp với HĐQT Công ty thực hiện một số nội dung: Làm rõ các nội dung “cơ sở ý kiến loại trừ” tại BCTC năm 2020 của Công ty để xử lý theo quy định hiện hành. Phân tích, đánh giá làm rõ thực trạng của Công ty để có giải pháp tháo gỡ trước mắt và lâu dài đảm bảo hoạt động ổn định cho Công ty. Thực hiện các nội dung liên quan theo Thông báo kết quả kiểm toán số 449/TB-KTNN ngày 23/9/2019 của Kiểm toán nhà nước theo quy định. 	75%

25	25/NQ-HĐQT	17/6/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư năng lượng VINAINCON.	100%
26	26/NQ-HĐQT	17/6/2021	Thông qua việc bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Giám đốc Trung tâm XNK và Dịch vụ VTKT đối với ông Ngô Đức Cường – Phó trưởng Ban TCKT Tổng công ty.	100%
27	27/NQ-HĐQT	22/6/2021	Thông qua việc bổ xung vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Thi công cơ giới VINAINCON.	100%
28	28/NQ-HĐQT	23/6/2021	Thông qua các nội dung: - HĐQT quyết định hoãn việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty đến trước ngày 31/7/2021. - Bộ phận đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty báo cáo Bộ Công Thương xem xét quyết định về số lượng thành viên HĐQT tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty sửa đổi, bổ xung là từ 05 đến 07 người.	100%
29	29/NQ-HĐQT	24/6/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Bảo bì Sông Công.	100%
30	30/NQ-HĐQT	28/6/2021	Thông qua các nội dung: - Các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP BTLT VINAINCON. - Cử nhân sự Đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Cty CP BTLT VINAINCON nhiệm kỳ 2021-2026 như sau: Ông Tạ Đăng Tính – Phó tổng Giám đốc Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 làm Người đại diện phần vốn – phụ trách Bộ phận đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 với số cổ phần sở hữu 480.000 cổ phần và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty, ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty. Ông Trần Đức Anh – Phó trưởng Ban KHĐT&QLHĐ Tổng công ty, thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty với số cổ phần	100%

			<p>sở hữu là 320.000 cổ phần và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu ông Đinh Văn Thi – Chuyên viên Ban KHĐT&QLHD Tổng công ty, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 tham gia BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026. 	
31	31/NQ-HĐQT	08/7/2021	<p>Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2021 để Tổng giám đốc ban hành quyết định giao kế hoạch SXKD năm 2021 cho các Công ty TNHH MTV và có văn bản cho các Công ty cổ phần theo nội dung tại tờ trình số 340/VINAINCON-KHĐT&QLHD ngày 24/6/2021.</p>	100%
32	32/NQ-HĐQT	13/7/2021	<p>Thông qua việc điều chỉnh nhân sự đại diện phần vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư và khoáng sản VINAINCON như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôi cử Ông Nguyễn Thế Thành là người đại diện phần vốn VINAINCON tại Công ty. - Cử ông Lê Hoàng Nguyên, Trưởng Ban Thị trường - Quản lý điều hành dự án Tổng công ty là Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty với số cổ phần sở hữu là 546.720 cổ phần, tương đương 67% vốn Tổng công ty tại Công ty, tương đương 34,17% vốn điều lệ Công ty thay ông Nguyễn Thế Thành và tham gia HĐQT Công ty, ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty kể từ ngày 01/7/2021. - Cử lại ông Ngô Đức Cường, Phó trưởng Ban Tài chính kế toán Tổng công ty là Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty với số cổ phần sở hữu là 269.280 cổ phần, tương đương 33% vốn Tổng công ty tại Công ty, tương đương 16,83% vốn điều lệ Công ty và tham gia HĐQT Công ty kể từ ngày 01/7/2021. 	100%
33	33/NQ-HĐQT	14/7/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu và các Tờ trình của HĐQT Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam (sau khi điều chỉnh bổ sung theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương), 	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - Về công tác nhân sự Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tham gia HĐQT và Ban Kiểm soát tại Tổng công ty nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện theo quyết định của Bộ Công Thương, - Thời gian tổ chức Đại hội: ngày 30/7/2021 (thứ sáu). Căn cứ tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19, trên cơ sở các hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền. HĐQT Tổng công ty sẽ xem xét quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo theo các quy định hiện hành 	
34	34/NQ-HĐQT	23/7/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Thương mại xây lắp công nghiệp Thăng Long (TIC) theo đề nghị của Đại diện chủ sở hữu vốn Tổng công ty tại Công ty tại Báo cáo ngày 19/7/2021.	100%
35	35/NQ-HĐQT	28/7/2021	Thông qua việc ban hành Quy chế công tác Khoa học Công nghệ và Quy chế công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 322/TT-VINAINCON-TGD ngày 21/6/2021.	100%
36	36/NQ-HĐQT	28/7/2021	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty theo Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 23/7/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện giãn cách xã hội theo nguyên tắc Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. - Thời gian thực hiện Đại hội đồng cổ đông là sau thời gian giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 23/7/2021 của UBND Thành phố Hà Nội hoặc bằng hình thức họp trực tuyến (Online) và sẽ được Tổng công ty thông báo tới các Cổ đông sau đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. - HĐQT thông báo bằng Văn bản tới các cổ đông của Tổng công ty. 	100%
37	37/NQ-HĐQT	29/7/2021	Thông qua việc cử lại có thời hạn Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của VINAINCON và kiêm nhiệm chức vụ	100%

			Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4 đối với ông Hoàng Thế Hiền	
38	38/NQ-HĐQT	10/8/2021	Thông qua nội dung theo đề nghị của Người đại diện chủ sở hữu vốn Tổng công ty tại Công ty tại Báo cáo ngày 8/8/2021.	100%
39	39/NQ-HĐQT	17/8/2021	Thông qua chủ trương đề Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2021 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty trình HĐQT Tổng công ty xem xét quyết định.	100%
40	40/NQ-HĐQT	18/8/2021	Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội cổ đông năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản VINAINCON theo đề nghị của Bộ phận đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty tại Báo cáo ngày 11/8/2021.	100%
41	41/NQ-HĐQT	18/8/2021	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> - Do thời điểm chốt danh sách tham dự đại hội đã quá lâu (tính từ thời điểm chốt là ngày 25/5/2021 đến nay đã hơn 2,5 tháng). Do vậy để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông Tổng công ty được tham gia Đại hội theo Luật Doanh nghiệp, Tổng công ty có văn bản gửi Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) về việc huỷ danh sách tham dự Đại hội đã chốt vào ngày 25/5/2021 và gửi công văn thực hiện việc chốt danh sách tham dự Đại hội thường niên năm 2021 vào ngày 18/8/2021. - Căn cứ thời điểm chốt lại danh sách cổ đông. Tổng công ty dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào cuối tháng 9 hoặc đầu tháng 10/2021 bằng hình thức họp trực tiếp (khi điều kiện cho phép) hoặc bằng hình thức họp trực tuyến (online). Trường hợp họp Đại hội bằng hình thức trực tuyến thì các nội dung liên quan đến việc bầu cử HĐQT, Ban kiểm soát sẽ được đưa vào Quy chế bầu cử và được thông qua Đại hội làm cơ sở thực hiện. - HĐQT có báo cáo bằng Văn bản gửi Bộ Công Thương; Ủy Ban chứng khoán Nhà nước về các nội dung trên. 	100%
42	42/NQ-HĐQT	27/8/2021	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt nam là đơn vị kiểm	100%

			toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 451/TTr-VINAINCON-TCKT ngày 25/8/2021.	
43	43/NQ-HĐQT	01/9/2021	Thông qua việc đề Bộ phận đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản VINAINCON giới thiệu đề Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Trần Hồng Trường.	100%
44	44/NQ-HĐQT	01/9/2021	Thông qua Quy trình bổ nhiệm lại cán bộ (dùng cho việc bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam) theo đề xuất của Ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty tại Báo cáo ngày 11/8/2021. Đề nghị ông Tổng giám đốc chỉ đạo việc tổ chức thực hiện đảm bảo theo Quy trình thủ tục và các quy định hiện hành về công tác cán bộ trình Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét quyết định.	100%
45	45/NQ-HĐQT	14/9/2021	Thông qua việc đề Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4 bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Bùi Quang Cảnh theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 476/TTr-VINAINCON-TCNS ngày 10/9/2021.	100%
46	46/NQ-HĐQT	17/9/2021	Thông qua các nội dung: 1. Thời gian tổ chức Đại hội: Ngày 8/10/2021 (Để đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Ngày 17/9/2021, HĐQT Tổng công ty gửi thông báo mời họp Đại hội tới các cổ đông của Tổng công ty), 2. Hình thức tổ chức Đại hội: bằng hình thức hình thức họp trực tuyến (online). 3. Chương trình và các tài liệu liên quan đến Đại hội theo nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐQT ngày 14/7/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.	100%
47	47/NQ-HĐQT	23/9/2021	Thông qua việc đề Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản VINAINCON thuê đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. Phí kiểm toán được dùng từ nguồn tài chính của Công ty và hạch toán vào chi phí quản lý năm 2021 của Công ty.	100%

48	48/NQ-HĐQT	27/9/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2 theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 491/VINAINCON-TGD ngày 22/9/2021.	100%
49	49/NQ-HĐQT	27/9/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 của Chi nhánh Miền Nam theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 491/VINAINCON-TGD ngày 22/9/2021.	100%
50	50/NQ-HĐQT	27/9/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 của Chi nhánh Xây lắp và Cung ứng vật tư thiết bị (MPC) theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 493/VINAINCON-TGD ngày 22/9/2021.	100%
51	51/NQ-HĐQT	04/10/2021	Thông qua nội dung: - Đề án Tinh giản biên chế Người đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ (Có Đề án kèm theo). - Hội đồng quản trị Tổng công ty phối hợp với Bộ phận Đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty trình Bộ Công Thương xem xét quyết định.	100%
52	51A/NQ-HĐQT	07/10/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xây lắp Hoá chất theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 511/VINAINCON-TGD ngày 4/10/2021.	100%
53	52/NQ-HĐQT	07/10/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 Công ty TNHH MTV Cơ khí Hoá chất Hà Bắc theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 516/VINAINCON-TGD ngày 4/10/2021.	100%
54	53/NQ-HĐQT	07/10/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 Công ty TNHH MTV Công ty Xi măng Quang Sơn theo đề nghị của Tổng	100%

			giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 517/VINAINCON-TGD ngày 4/10/2021	
55	54/NQ-HĐQT	07/10/2021	Thông qua việc Quyết toán tiền lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4 theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 518/VINAINCON-TGD ngày 4/10/2021.	100%
56	01/NQ-HĐQT	08/10/2021	Thông qua kết quả bầu Ông Trần Anh Tấn giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam nhiệm kỳ III (2021-2026)	100%
57	02/NQ-HĐQT	08/10/2021	Giới thiệu ông Đỗ Chí Nguyễn để HĐQT Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam bổ nhiệm kiêm nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ III (2021-2026).	100%
58	03/NQ-HĐQT	26/10/2021	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam từ nguồn nhân sự tại chỗ trong quy hoạch của Tổng công ty.	75%
59	04/NQ-HĐQT	12/11/2021	Thông qua nội dung: Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty đối với Ông Đặng Quang Cường	75%
60	05/NQ-HĐQT	12/11/2021	Thông qua việc xếp lương đối với ông Trần Anh Tấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty như sau: Hệ số lương được hưởng 8,5. Bậc 2/2 Chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
61	06/NQ-HĐQT	12/11/2021	Thông qua việc chuyển xếp mức lương đối với bà Trần Thị Minh - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty như sau: Hệ số lương được hưởng 7,66. Bậc 2/2 Chức danh Phó Tổng Giám đốc.	100%
62	07/NQ-HĐQT	12/11/2021	Thông qua chủ trương tuyển dụng và bổ nhiệm vị trí Trợ lý Người phụ trách quản trị Tổng công ty. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện việc tuyển dụng nhân sự phù hợp, đảm bảo theo các quy định của Điều lệ Tổng công ty và các quy định hiện hành; Xếp lương cho vị trí Trợ lý Người phụ trách quản trị Tổng công ty vào mức	100%

			lương của Phó Trưởng Ban Tổng công ty.	
63	08/NQ-HĐQT	12/11/2021	<p>Thông qua kế hoạch làm việc của Hội đồng quản trị Tổng công ty với Ban Tổng Giám đốc và Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị có góp vốn của Tổng công ty, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao Tổng giám đốc Tổng công ty chuẩn tài liệu, báo cáo về tình hình hoạt động của Tổng công ty gửi Hội đồng quản trị Tổng công ty trước ngày 27 tháng 11 năm 2021; - Hội đồng quản trị làm việc với Ban Tổng giám đốc và các Ban chuyên môn Tổng công ty về tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty dự kiến vào ngày 03 tháng 12 năm 2021; - Hội đồng quản trị làm việc với Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị có góp vốn của Tổng công ty trong tháng 1 năm 2021 	100%
64	09/NQ-HĐQT	12/11/2021	Thông qua chủ trương tái cơ cấu Ban Thị trường - Quản lý Điều hành dự án. Đề nghị Ban Tổng giám đốc Tổng công ty xây dựng đề án chi tiết việc cơ cấu lại Ban Thị trường - Quản lý và Điều hành dự án trình Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét phê duyệt.	75%
65	10/NQ-HĐQT	12/11/2021	Thông qua chủ trương rà soát, sắp xếp, kiện toàn bộ máy điều hành Tổng công ty. Đề nghị Tổng giám đốc Tổng công ty xây dựng Đề án chi tiết sắp xếp, kiện toàn bộ máy điều hành Tổng công ty báo cáo Hội đồng quản trị Tổng công ty trước ngày 31/12/2021.	100%
66	11/NQ-HĐQT	12/11/2021	Giao Tổng giám đốc Tổng công ty chuẩn bị hồ sơ bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Miền Nam – Tổng công ty và chức vụ Giám đốc Chi nhánh Campuchia – Tổng công ty theo quy định, trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất.	100%

67	12/NQ-HĐQT	10/12/2021	Thông qua việc HĐQT nhiệm kỳ mới và HĐQT nhiệm kỳ cũ hoàn thiện hồ sơ bàn giao trước ngày 19/11/2021 để sớm thực hiện công tác bàn giao.	100%
68	13/NQ-HĐQT	10/12/2021	Thông qua việc Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2 và Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4.	75%
69	14/NQ-HĐQT	28/12/2021	Thông qua chủ trương xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn năm 2021-2026 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam; Tổ chức thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo đúng quy định hiện hành và phê duyệt trong Quý I năm 2022.	100%
70	15/NQ-HĐQT	28/12/2021	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận Đơn xin thôi việc của ông Tạ Đăng Tính; - Chấp thuận để ông Tạ Đăng Tính thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty; - Thôi cử làm đại diện theo uỷ quyền và cho thôi giữ chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí Hoá chất Hà Bắc đối với ông Tạ Đăng Tính; - Chấp thuận để ông Tạ Đăng Tính thôi giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Myanmar; - Chủ trương thôi cử làm người đại diện phần vốn Tổng công ty đối với ông Tạ Đăng Tính tại: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng VINAINCON 6; Công ty cổ phần Thi công Cơ giới VINAINCON; Công ty cổ phần Bê tông ly tâm VINAINCON. Thời gian thực hiện: kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.	100%
71	16/NQ-HĐQT	28/12/2021	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận Đơn xin Từ nhiệm của ông Hoàng Thế Hiển; - Thôi cử làm đại diện theo uỷ quyền và cho thôi giữ chức vụ Chủ tịch Công ty đối với ông Hoàng Thế Hiển 	100%

			<p>tại Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4 và Công ty TNHH MTV Xây lắp Hoá chất;</p> <p>- Chủ trương thôi cử làm người đại diện phần vốn Tổng công ty đối với ông Hoàng Thế Hiến tại các Công ty cổ phần: Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang; Công ty cổ phần Nhiệt Điện Cẩm Phả; Công ty cổ phần Đầu tư và Sản xuất công nghiệp.</p> <p>Thời gian thực hiện: kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.</p>	
72	17/NQ-HĐQT	28/12/2021	Thông qua Chương trình công tác năm 2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam	75%

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng công ty:

Trong bối cảnh năm 2021 nền kinh tế còn rất nhiều khó khăn, các dự án được cấp phép đầu tư mới không nhiều, các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách chậm giải ngân, cũng như tác động do ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh COVID-19, hàng loạt các Công ty con trong Tổng công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD như: sụt giảm về số lượng cũng như giá trị hợp đồng ký kết, tồn đọng vốn do các chủ đầu tư không thu xếp được nguồn vốn hoặc dẫn tiến độ giải ngân, khó tiếp cận với nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng nên kết quả đạt được không như mong đợi, việc làm và thu nhập của người lao động bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, Ban Tổng giám đốc và Cơ quan điều hành đã chủ động nỗ lực làm việc, linh hoạt, kịp thời trong công tác tổ chức sản xuất kinh doanh và quản lý, góp phần quan trọng trong việc giữ vững thị trường, đảm bảo nguồn việc trong điều kiện khó khăn, áp lực nguồn vốn dồn về Tổng công ty nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty năm 2021 vẫn duy trì ổn định và phát triển.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty vào ngày 08/10/2021, đảm bảo theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm lại chức danh: Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng – Tổng công ty

Trong năm 2021, HĐQT đã họp 09 phiên và 72 lần thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT bám sát nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Tổng công ty, đề ra các quyết định phù hợp và kịp thời trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh và được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Các quyết định của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia đồng thuận của các thành viên Hội đồng quản trị.

Thực hiện đầy đủ công tác báo cáo giám sát tài chính của người đại diện vốn.

Quản lý, giám sát chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

2. Ban Kiểm soát

- Thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng ban	34.200	0,06
2	Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên	17.000	0,03
3	Phạm Đình Hiếu	Thành viên	0	0

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập, trung thực và cẩn trọng trong phạm vi công việc được phân công. Ban Kiểm soát đã họp, xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát hàng kỳ.

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát chặt chẽ việc tuân thủ nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của Pháp luật của HĐQT và Cơ quan điều hành Tổng công ty cụ thể:

- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020 các Công ty TNHH MTV và các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty để báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư, công tác tiền lương năm 2021 tại Tổng công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Kiểm soát tình hình hoạt động của Chủ tịch/Ban Giám đốc tại các Công ty TNHH MTV.
- Kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty và tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 đối với các Công ty con đã được Tổng công ty phê duyệt.
- Kiểm soát việc hạch toán, điều chuyển lợi nhuận năm 2020 về Tổng công ty đối với các công ty do Tổng công ty đầu tư vốn.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021, cả năm 2021 tại các Công ty TNHH MTV và Công ty mẹ để báo cáo Bộ Công Thương.
- Tổng hợp tình hình hoạt động và giám sát của Ban TGD, HĐQT Tổng công ty trong nhiệm kỳ để báo cáo đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 3 (2021- 2026).
- Tổng hợp các nội dung để báo cáo ĐHĐCĐ về công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2021 của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo luật Doanh nghiệp 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 08/10/2021.
- Xây dựng Kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2021- 2022;
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.
- Kiểm soát việc thực hiện các kiến nghị của BKS tại Biên bản làm việc tại các Công ty TNHH MTV năm 2020.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên của các đơn vị đơn đốc việc thực hiện Báo cáo định kỳ theo Nghị định 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Quy chế Giám sát tài chính của Tổng công ty.

- Kiểm tra tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ dài hạn đối với các tổ chức tín dụng của dự án Xi măng Thái Nguyên.

Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ, xử lý các tồn tại tài chính tại các Công ty con của Tổng công ty.

Định kỳ 6 tháng, hàng năm triển khai công tác kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty mẹ, các Chi nhánh và các Công ty TNHH MTV. Các công tác chuyên môn theo chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

3. Các giao dịch, tiền lương cán bộ quản lý, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

- Thù lao cho HĐQT và BKS Tổng công ty năm 2021 là 75 triệu đồng.

Trong đó:

- + 04 Thành viên HĐQT (4 tr.đ/ng/th) : 54 triệu đồng.
- + 01 Thành viên BKS (2 tr.đ/ng/th) : 6 triệu đồng.
- + Thư ký Tổng công ty (2 tr.đ/ng/th) : 15 triệu đồng.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Ý kiến của của kiểm toán viên tại Báo cáo tài chính năm 2021 được đăng tải trên website của Tổng công ty theo địa chỉ: <http://www.vinaincon.com.vn>

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Viet Nam đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên website của Tổng công ty theo địa chỉ: <http://www.vinaincon.com.vn>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT TỔNG CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Chí Nguyễn

